

CHUẨN KIẾN THỨC, KĨ NĂNG MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 5 (Tuần 1 – 35)

TUẦN:	1	Từ 24/8 đến 28/8		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	1	TĐ: Thư gửi các học sinh	- Biết đọc nhấn giọng từ ngữ cần thiết, ngắt nghỉ hơi đúng chỗ.- Hiểu nội dung bức thư: Bác Hồ khuyên HS chăm học, biết nghe lời thầy, yêu bạn. Học thuộc đoạn: Sau 80 năm ... công học tập của các em (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3).	HS khá, giỏi đọc thể hiện được tình cảm thân ái, triu mến, tin tưởng.
	2	CT Nghe - viết: Việt Nam thân yêu	- Nghe - viết đúng bài CT; không mắc quá 5 lỗi trong bài; trình bày đúng hình thức thơ lục bát. - Tìm được tiếng thích hợp với ô trống theo yêu cầu của BT2; thực hiện đúng BT3.	Không.
	3	LT&C: Từ đồng nghĩa	- Bước đầu hiểu từ đồng nghĩa là những từ có nghĩa giống nhau hoặc gần giống nhau; hiểu thế nào là từ đồng nghĩa hoàn toàn, từ đồng nghĩa không hoàn toàn (Nội dung Ghi nhớ). - Tìm được từ đồng nghĩa theo yêu cầu BT1, BT2 (2 trong số 3 từ); đặt câu được với một cặp từ đồng nghĩa, theo mẫu (BT3).	HS khá, giỏi đặt câu được với 2, 3 cặp từ đồng nghĩa tìm được (BT3).
	4	KC: Lý Tự Trọng	- Dựa vào lời kể của GV và tranh minh họa, kể được toàn bộ câu chuyện và hiểu được ý nghĩa câu chuyện. - Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Ca ngợi Lý Tự Trọng giàu lòng yêu nước, dũng cảm bảo vệ đồng đội, hiên ngang, bất khuất trước kẻ thù.	HS khá, giỏi kể được câu chuyện một cách sinh động, nêu đúng ý nghĩa câu chuyện.
	5	TĐ: Quang cảnh làng mạc ngày mùa	- Biết đọc diễn cảm một đoạn trong bài, nhấn giọng ở những từ ngữ tả màu vàng của cảnh vật. - Hiểu nội dung: Bức tranh làng quê vào ngày mùa rất đẹp (trả lời được các câu hỏi trong SGK).	HS khá, giỏi đọc diễn cảm được toàn bài, nêu được tác dụng gợi tả của từ ngữ chỉ màu vàng.
	6	TLV: Cấu tạo của bài văn tả cảnh	- Nắm được cấu tạo ba phần của bài văn tả cảnh: mở bài, thân bài, kết bài (Nội dung Ghi nhớ). - Chỉ rõ được cấu tạo ba phần của bài Nắng trưa (mục III).	Không.

	7	LT&C: Luyện tập về từ đồng nghĩa	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm được các từ đồng nghĩa chỉ màu sắc (3 trong số 4 màu nêu ở BT1) và đặt câu với 1 từ tìm được ở BT1 (BT2). - Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài học. - Chọn được từ thích hợp để hoàn chỉnh bài văn (BT3). 	HS khá, giỏi đặt câu được với 2, 3 từ tìm được ở BT1.
	8	TLV: Luyện tập tả cảnh	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được những nhận xét về cách miêu tả cảnh vật trong bài Buổi sớm trên cánh đồng (BT1). - Lập được dàn ý bài văn tả cảnh một buổi trong ngày (BT2). 	Không.
	<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>			
TUẦN:	2	<i>Từ 31/8 đến 08/9 (nghỉ lễ 2/9 và nghỉ bù ngày khai giảng 05/9)</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	9	TĐ: Nghìn năm văn hiến	<ul style="list-style-type: none"> - Biết đọc đúng văn bản khoa học thường thức có bảng thống kê.- Hiểu nội dung: Việt Nam có truyền thống khoa cử, thể hiện nền văn hiến lâu đời (trả lời được các câu hỏi trong SGK). 	Không.
	10	CT Nghe - viết: Lương Ngọc Quyến	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Ghi lại đúng phần vần của tiếng (từ 8 đến 10 tiếng) trong BT2; chép đúng vần của các tiếng vào mô hình, theo yêu cầu (BT3). 	Không.
	11	LT&C: MRVT: Tổ quốc	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm được một số từ đồng nghĩa với từ Tổ quốc trong bài TĐ hoặc CT đã học (BT1); tìm thêm được một số từ đồng nghĩa với từ Tổ quốc (BT2); tìm được một số từ chứa tiếng quốc (BT3). - Đặt câu được với một trong những từ ngữ nói về Tổ quốc, quê hương (BT4). 	HS khá, giỏi có vốn từ phong phú, biết đặt câu với các từ ngữ nêu ở BT4.
	12	KC: Kể chuyện đã nghe, đã đọc	<ul style="list-style-type: none"> - Chọn được một truyện viết về anh hùng, danh nhân của nước ta và kể lại được rõ ràng, đủ ý. - Hiểu nội dung chính và biết trao đổi về ý nghĩa câu chuyện. 	HS khá, giỏi tìm được truyện ngoài SGK; kể chuyện một cách tự nhiên, sinh động.

	13	TĐ: Sắc màu em yêu	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc diễn cảm bài thơ với giọng nhẹ nhàng, tha thiết. - Hiểu được nội dung, ý nghĩa bài thơ: Tình yêu quê hương, đất nước với những sắc màu, những con người và sự vật đáng yêu của bạn nhỏ (trả lời được các câu hỏi trong SGK; thuộc lòng những khổ thơ em thích). 	HS khá, giỏi học thuộc toàn bộ bài thơ.
	14	TLV: Luyện tập tả cảnh	<ul style="list-style-type: none"> - Biết phát hiện những hình ảnh đẹp trong bài Rừng trưa và bài Chiều tối (BT1). - Dựa vào dàn ý bài văn tả cảnh một buổi trong ngày đã lập trong tiết học trước, viết được một đoạn văn có các chi tiết và hình ảnh hợp lí (BT2). 	Không.
	15	LT&C: Luyện tập về từ đồng nghĩa	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm được các từ đồng nghĩa trong đoạn văn (BT1); xếp được các từ vào các nhóm từ đồng nghĩa (BT2). - Viết được đoạn văn tả cảnh khoảng 5 câu có sử dụng một số từ đồng nghĩa (BT3). 	Không.
	16	TLV: Luyện tập làm báo cáo thống kê	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được bảng số liệu thống kê, hiểu cách trình bày số liệu thống kê dưới hai hình thức: nêu số liệu và trình bày bằng (BT1). - Thống kê được số HS trong lớp theo mẫu (BT2). 	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	3	<i>Từ 09/9 đến 15/9</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	17	TĐ: Lòng dân (Phần 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Biết đọc đúng văn bản kịch: ngắt giọng, thay đổi giọng đọc phù hợp với tính cách của từng nhân vật trong tình huống kịch.- Hiểu nội dung, ý nghĩa: Ca ngợi dì Năm dũng cảm, mưu trí lừa giặc, cứu cán bộ cách mạng (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3). 	HS khá, giỏi biết đọc diễn cảm vở kịch theo vai, thể hiện được tính cách nhân vật.
	18	CT Nhớ-viết: Thư gửi các học sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Viết đúng CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Chép đúng vần của từng tiếng trong hai dòng thơ vào mô hình cấu tạo vần (BT2); biết được cách đặt dấu thanh ở âm chính. 	HS khá, giỏi nêu được qui tắc đánh dấu thanh trong tiếng.

	19	LT&C: MRVT: Nhân dân	Xếp được từ ngữ cho trước về chủ điểm Nhân dân vào nhóm thích hợp (BT1); nắm được một số thành ngữ, tục ngữ nói về phẩm chất tốt đẹp của người Việt Nam (BT2); hiểu nghĩa từ đồng bào, tìm được một số từ bắt đầu bằng tiếng đồng, đặt được câu với một từ có tiếng đồng vừa tìm được (BT3).	HS khá, giỏi thuộc được thành ngữ, tục ngữ ở BT2; đặt câu với các từ tìm được (BT3c).
	20	KC: Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia	- Kể được một câu chuyện (đã chứng kiến, tham gia hoặc được biết qua truyền hình, phim ảnh hay đã nghe, đã đọc) về người có việc làm tốt góp phần xây dựng quê hương đất nước. - Biết trao đổi về ý nghĩa của câu chuyện đã kể.	Không.
	21	TĐ: Lòng dân (tiếp theo)	- Đọc đúng ngữ điệu các câu kể, hỏi, cảm, khiến; biết đọc ngắt giọng, thay đổi giọng đọc phù hợp tính cách nhân vật và tình huống trong đoạn kịch. - Hiểu nội dung, ý nghĩa vở kịch: Ca ngợi mẹ con dì Năm dũng cảm, mưu trí lừa giặc, cứu cán bộ (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3).	HS khá, giỏi biết đọc diễn cảm vở kịch theo vai, thể hiện được tính cách nhân vật.
	22	TLV: Luyện tập tả cảnh	- Tìm được những dấu hiệu báo cơn mưa sắp đến, những từ ngữ tả tiếng mưa và hạt mưa, tả cây cối, con vật, bầu trời trong bài Mưa rào; từ đó nắm được cách quan sát và chọn lọc chi tiết trong bài văn miêu tả. - Lập được dàn ý bài văn miêu tả cơn mưa.	Không.
	23	LT&C: Luyện tập về từ đồng nghĩa	- Biết sử dụng từ đồng nghĩa một cách thích hợp (BT1); hiểu ý nghĩa chung của một số tục ngữ (BT2). - Dựa theo ý một khổ thơ trong bài Sắc màu em yêu, viết được đoạn văn miêu tả sự vật có sử dụng 1, 2 từ đồng nghĩa (BT3).	HS khá, giỏi biết dùng nhiều từ đồng nghĩa trong đoạn văn viết theo BT3.
	24	TLV: Luyện tập tả cảnh	- Nắm được ý chính của 4 đoạn văn và chọn 1 đoạn để hoàn chỉnh theo yêu cầu của BT1. - Dựa vào dàn ý bài văn miêu tả cơn mưa đã lập trong tiết trước, viết được một đoạn văn có chi tiết và hình ảnh hợp lí (BT2).	HS khá, giỏi biết hoàn chỉnh các đoạn văn ở BT1 và chuyển một phần dàn ý thành đoạn văn miêu tả khá sinh động.
	<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>			
TUẦN:	4	<i>Từ 16/9 đến 22/9</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú

NĂM	25	TĐ: Những con sếu bằng giấy	- Đọc đúng tên người, tên địa lí nước ngoài trong bài; bước đầu đọc diễn cảm được bài văn.- Hiểu ý chính: Tố cáo tội ác chiến tranh hạt nhân; thể hiện khát vọng sống, khát vọng hoà bình của trẻ em (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3).	Không.
	26	CT Nghe-viết: Anh bộ đội cụ Hồ gốc Bỉ	- Viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Nắm chắc mô hình cấu tạo vần và qui tắc ghi dấu thanh trong tiếng có ia, iê (BT2, BT3).	Không.
	27	LT&C: Từ trái nghĩa	- Bước đầu hiểu thế nào là từ trái nghĩa, tác dụng của những từ trái nghĩa khi đặt cạnh nhau (ND Ghi nhớ). - Nhận biết được cặp từ trái nghĩa trong các thành ngữ, tục ngữ (BT1); biết tìm từ trái nghĩa với từ cho trước (BT2, BT3).	HS khá, giỏi đặt được 2 câu để phân biệt cặp từ trái nghĩa tìm được ở BT3.
	28	KC: Tiếng vĩ cầm ở Mỹ Lai	- Dựa vào lời kể của GV, hình ảnh minh hoạ và lời thuyết minh, kể lại được câu chuyện đúng ý, ngắn gọn, rõ các chi tiết trong truyện. - Hiểu được ý nghĩa: Ca ngợi người Mĩ có lương tâm dũng cảm đã ngăn chặn và tố cáo tội ác của quân đội Mĩ trong chiến tranh xâm lược Việt Nam.	Không.
	29	TĐ: Bài ca về trái đất	- Bước đầu biết đọc diễn cảm bài thơ với giọng vui, tự hào. - Hiểu nội dung, ý nghĩa: Mọi người hãy sống vì hoà bình, chống chiến tranh, bảo vệ quyền bình đẳng của các dân tộc (trả lời được các câu hỏi trong SGK; học thuộc 1, 2 khổ thơ). Học thuộc ít nhất 1 khổ thơ.	HS khá, giỏi học thuộc và đọc diễn cảm được toàn bộ bài thơ.
	30	TLV: Luyện tập tả cảnh	- Lập được dàn ý cho bài văn tả ngôi trường đủ ba phần: mở bài, thân bài, kết bài; biết lựa chọn được những nét nổi bật để tả ngôi trường. - Dựa vào dàn ý viết được một đoạn văn miêu tả hoàn chỉnh, sắp xếp các chi tiết hợp lí.	Không.
	31	LT&C: Luyện tập về từ trái nghĩa	- Tìm được các từ trái nghĩa theo yêu cầu của BT1, BT2 (3 trong số 4 câu), BT3. - Biết tìm những từ trái nghĩa để miêu tả theo yêu cầu của BT4 (chọn 2 hoặc 3 trong số 4 ý: a, b, c, d); đặt được câu để phân biệt 1 cặp từ trái nghĩa tìm được ở BT4 (BT5).	HS khá, giỏi thuộc được 4 thành ngữ, tục ngữ ở BT1, làm được toàn bộ BT4.

	32	TLV: Tả cảnh (Kiểm tra viết)	<ul style="list-style-type: none"> - Viết được bài văn miêu tả hoàn chỉnh có đủ 3 phần (mở bài, thân bài, kết bài), thể hiện rõ sự quan sát và chọn lọc chi tiết miêu tả. - Diễn đạt thành câu; bước đầu biết dùng từ ngữ, hình ảnh gợi tả trong bài văn. 	Không.
	<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>			
TUẦN:	5	<i>Từ 23/9 đến 29/9</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	33	TĐ: Một chuyên gia máy xúc	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc diễn cảm bài văn thể hiện được cảm xúc về tình bạn, tình hữu nghị của người kể chuyện với chuyên gia nước bạn.- Hiểu nội dung: Tình hữu nghị của chuyên gia nước bạn với công nhân Việt Nam (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3). 	Không.
	34	CT Nghe-viết: Một chuyên gia máy xúc	<ul style="list-style-type: none"> - Viết đúng bài CT; biết trình bày đúng đoạn văn. - Tìm được các tiếng có chứa uô, ua trong bài văn và nắm được cách đánh dấu thanh: trong các tiếng có uô, ua (BT2); tìm được tiếng thích hợp có chứa uô hoặc ua để điền vào 2 trong số 4 câu thành ngữ ở BT3. 	HS khá, giỏi làm được đầy đủ BT3.
	35	LT&C: MRVT: Hoà bình	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu nghĩa của từ hoà bình (BT1); tìm được từ đồng nghĩa với từ hoà bình (BT2). - Viết được đoạn văn miêu tả cảnh thanh bình của một miền quê hoặc thành phố (BT3). 	Không.
	36	KC: Kể chuyện đã nghe, đã đọc	Kể lại được câu chuyện đã nghe, đã đọc ca ngợi hoà bình, chống chiến tranh; biết trao đổi về nội dung, ý nghĩa câu chuyện.	Không.
	37	TĐ: Ê-mi-li, con...	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc đúng tên nước ngoài trong bài; đọc diễn cảm được bài thơ. - Hiểu ý nghĩa: Ca ngợi hành động dũng cảm của một công dân Mĩ tự thiêu để phân đối cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3, 4; thuộc 1 khổ thơ trong bài). 	HS khá, giỏi thuộc được khổ thơ 3 và 4; biết đọc diễn cảm bài thơ với giọng xúc động, trầm lắng.

	38	TLV: Luyện tập làm báo cáo thống kê	Biết thống kê theo hàng (BT1) và thống kê bằng cách lập bảng (BT2) để trình bày kết quả điểm học tập trong tháng của từng thành viên và của cả tổ.	HS khá, giỏi nêu được tác dụng của bảng thống kê kết quả học tập của cả tổ.
	39	LT&C: Từ đồng âm	- Hiểu thế nào là từ đồng âm (ND Ghi nhớ). - Biết phân biệt nghĩa của từ đồng âm (BT1, mục III); đặt được câu để phân biệt các từ đồng âm (2 trong số 3 từ ở BT2); bước đầu hiểu tác dụng của từ đồng âm qua mẫu chuyện vui và các câu đố.	HS khá, giỏi làm được đầy đủ BT3; nêu được tác dụng của từ đồng âm qua BT3, BT4.
	40	TLV: Trả bài văn tả cảnh	Biết rút kinh nghiệm khi viết bài văn tả cảnh (về ý, bố cục, dùng từ, đặt câu,...); nhận biết được lỗi trong bài và tự sửa được lỗi.	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	6	Từ 30/9 đến 06/10		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	41	TĐ: Sự sụp đổ của chế độ a-pác-thai	- Đọc đúng từ phiên âm tiếng nước ngoài và các số liệu thống kê trong bài.- Hiểu nội dung: Chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi và cuộc đấu tranh đòi bình đẳng của những người da màu (trả lời được các câu hỏi trong SGK).	Không.
	42	CT Nhớ-viết: Ê-mi-li, con...	- Nhớ-viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức thơ tự do. - Nhận biết được các tiếng chứa ư, ơ và cách ghi dấu thanh theo yêu cầu của BT2; tìm được tiếng chứa ư, ơ thích hợp trong 2, 3 câu thành ngữ, tục ngữ ở BT3.	HS khá, giỏi làm được đầy đủ được BT3, hiểu nghĩa của các thành ngữ, tục ngữ.
	43	LT&C: MRVT: Hữu nghị-Hợp tác	Hiểu được nghĩa các từ có tiếng hữu, tiếng hợp và biết xếp vào các nhóm thích hợp theo yêu cầu của BT1, BT2. Biết đặt câu với 1 từ, 1 thành ngữ theo yêu cầu BT3, BT4.	HS khá, giỏi đặt được 2, 3 câu với 2, 3 thành ngữ ở BT4.

	44	KC: Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia	Kể được một câu chuyện (được chứng kiến, tham gia hoặc đã nghe, đã đọc) về tình hữu nghị giữa nhân dân ta với nhân dân các nước hoặc nói về một nước được biết qua truyền hình, phim ảnh.	Không.
	45	TĐ: Tác phẩm của Si-le và tên phát xít	- Đọc đúng các tên người nước ngoài trong bài; bước đầu đọc diễn cảm được bài văn. - Hiểu ý nghĩa: Cụ già người Pháp đã dạy cho tên sĩ quan Đức hống hách một bài học sâu sắc (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3).	Không.
	46	TLV: Luyện tập làm đơn	Biết viết một lá đơn đúng qui định về thể thức, đủ nội dung cần thiết, trình bày lí do, nguyện vọng rõ ràng.	Không.
	47	LT&C: Dùng từ đồng âm để chơi chữ	- Bước đầu biết được hiện tượng dùng từ đồng âm để chơi chữ (ND Ghi nhớ). - Nhận biết được hiện tượng dùng từ đồng âm để chơi chữ qua một số ví dụ cụ thể (BT1, mục III); đặt câu với 1 cặp từ đồng âm theo yêu cầu của BT2.	HS khá, giỏi đặt câu được với 2, 3 cặp từ đồng âm ở BT1 (mục III).
	48	TLV: Luyện tập tả cảnh	- Nhận biết được cách quan sát khi tả cảnh trong hai đoạn văn trích (BT1). - Biết lập dàn ý chi tiết cho bài văn miêu tả một cảnh sông nước (BT2).	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	7	<i>Từ 07/10 đến 13/10</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	49	TĐ: Những người bạn tốt	- Bước đầu đọc diễn cảm được bài văn.- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Khen ngợi sự thông minh, tình cảm gắn bó của cá heo với con người (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3).	Không.

	50	CT Nghe-viết: Dòng kinh quê hương	<ul style="list-style-type: none"> - Viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Tìm được vần thích hợp để điền vào cả ba chỗ trống trong đoạn thơ (BT2); thực hiện được 2 trong 3 ý (a, b, c) của BT3. 	HS khá, giỏi làm được đầy đủ BT3.
	51	LT&C: Từ nhiều nghĩa	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được kiến thức sơ giản về từ nhiều nghĩa (ND Ghi nhớ). - Nhận biết được từ mang nghĩa gốc, từ mang nghĩa chuyển trong các câu văn có dùng từ nhiều nghĩa (BT1, mục III); tìm được ví dụ về sự chuyển nghĩa của 3 trong số 5 từ chỉ bộ phận cơ thể người và động vật (BT2). 	HS khá, giỏi làm được toàn bộ BT2 (mục III).
	52	KC: Cây cỏ nước Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Dựa vào tranh minh họa (SGK) kể lại được từng đoạn và bước đầu kể được toàn bộ câu chuyện. - Hiểu nội dung chính của từng đoạn, hiểu ý nghĩa của câu chuyện. 	Không.
	53	TĐ: Tiếng đàn ba-la-lai-ca trên sông Đà	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc diễn cảm được toàn bài, ngắt nhịp hợp lí theo thể thơ tự do. - Hiểu nội dung và ý nghĩa: Cảnh đẹp kì vĩ của công trường thủy điện sông Đà cùng với tiếng đàn ba-la-lai-ca trong ánh trăng và ước mơ về tương lai tươi đẹp khi công trình hoàn thành (trả lời được các câu hỏi trong SGK; thuộc 2 khổ thơ). 	HS khá, giỏi thuộc cả bài thơ và nêu được ý nghĩa của bài.
	54	TLV: Luyện tập tả cảnh	Xác định được phần mở bài, thân bài, kết bài của bài văn (BT1); hiểu mối liên hệ về nội dung giữa các câu và biết cách viết câu mở đoạn (BT2, BT3).	Không.
	55	LT&C: Luyện tập về từ nhiều nghĩa	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được nghĩa chung và các nghĩa khác nhau của từ chạy (BT1, BT2); hiểu nghĩa gốc của từ ăn và hiểu được mối liên hệ giữa nghĩa gốc và nghĩa chuyển trong các câu ở BT3. - Đặt được câu để phân biệt nghĩa của các từ nhiều nghĩa là động từ (BT4). 	HS khá, giỏi biết đặt câu để phân biệt cả 2 từ ở BT3.
	56	TLV: Luyện tập tả cảnh	Biết chuyển một phần dàn ý (thân bài thành đoạn văn miêu tả cảnh sông nước rõ một số đặc điểm nổi bật, rõ trình tự miêu tả.	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	8	<i>Từ 14/10 đến 20/10</i>		

LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	57	TĐ: Kì diệu rừng xanh	- Đọc diễn cảm bài văn với cảm xúc ngưỡng mộ trước vẻ đẹp của rừng.- Cảm nhận được vẻ đẹp kì thú của rừng; tình cảm yêu mến, ngưỡng mộ của tác giả đối với vẻ đẹp của rừng (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 4).	Không.
	58	CT Nghe-viết: Kì diệu rừng xanh	- Viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức đoạn văn xuôi. - Tìm được các tiếng chứa yê, ya trong đoạn văn (BT2); tìm được tiếng có vần uyên thích hợp để điền vào ô trống (BT3).	Không.
	59	LT&C: MRVT: Thiên nhiên	Hiểu nghĩa từ thiên nhiên (BT1); nắm được một số từ ngữ chỉ sự vật, hiện tượng thiên nhiên trong một số thành ngữ, tục ngữ (BT2); tìm được từ ngữ tả không gian, tả sông nước và đặt câu với 1 từ ngữ tìm được ở mỗi ý a, b, c của BT3, BT4.	HS khá, giỏi hiểu ý nghĩa của các thành ngữ, tục ngữ ở BT2; có vốn từ phong phú và biết đặt câu với từ tìm được ở ý d của BT3.
	60	KC: Kể chuyện đã nghe, đã đọc	- Kể lại được câu chuyện đã nghe, đã đọc nói về quan hệ giữa con người với thiên nhiên. - Biết trao đổi về trách nhiệm của con người đối với thiên nhiên; biết nghe và nhận xét lời kể của bạn.	HS khá, giỏi kể được câu chuyện ngoài SGK; nêu được trách nhiệm giữ gìn thiên nhiên tươi đẹp.
	61	TĐ: Trước cổng trời	- Biết đọc diễn cảm bài thơ thể hiện cảm xúc tự hào trước vẻ đẹp của thiên nhiên vùng cao nước ta. - Hiểu nội dung: Ca ngợi vẻ đẹp thơ mộng của thiên nhiên vùng núi cao và cuộc sống thanh bình trong lao động của đồng bào các dân tộc (trả lời được các câu hỏi 1, 3, 4; thuộc lòng những câu thơ em thích).	Không.
	62	TLV: Luyện tập tả cảnh	- Lập được dàn ý bài văn tả một cảnh đẹp ở địa phương đủ ba phần: mở bài, thân bài, kết bài. - Dựa vào dàn ý (thân bài), viết được một đoạn văn miêu tả cảnh đẹp ở địa phương.	Không.
	63	LT&C: Luyện tập về từ nhiều nghĩa	- Phân biệt được những từ đồng âm, từ nhiều nghĩa trong số các từ nêu ở BT1. - Hiểu được nghĩa gốc và nghĩa chuyển của từ nhiều nghĩa (BT2); biết đặt câu phân biệt các ngh4a của 1 từ nhiều nghĩa (BT3).	HS khá, giỏi biết đặt câu phân biệt các nghĩa của mỗi tính từ nêu ở BT3.

	64	TLV: Luyện tập tả cảnh (Dựng đoạn mở bài, kết bài)	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết và nêu được cách viết hai kiểu mở bài: mở bài trực tiếp, mở bài gián tiếp (BT1). - Phân biệt được hai cách kết bài: kết bài mở rộng; kết bài không mở rộng (BT2); viết được đoạn mở bài kiểu gián tiếp, đoạn kết bài kiểu mở rộng cho bài văn tả cảnh thiên nhiên ở địa phương (BT3). 	Không.
	<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>			
TUẦN:	9	Từ 21/10 đến 27/10		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	65	TĐ: Cái gì quý nhất?	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc diễn cảm bài văn; biết phân biệt lời người dẫn chuyện và lời nhân vật.- Hiểu vấn đề tranh luận và ý được khẳng định qua tranh luận: Người lao động là đáng quý nhất (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3). 	Không.
	66	CT Nhớ-viết: Tiếng đàn ba-la-lai-ca trên sông Đà	<ul style="list-style-type: none"> - Viết đúng bài CT, trình bày đúng các khổ thơ, dòng thơ theo thể thơ tự do. - Làm được BT (2) a/b hoặc BT (3) a/b hoặc BT CT phương ngữ do GV soạn. 	Không.
	67	LT&C: MRVT: Thiên nhiên	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm được các từ ngữ thể hiện sự so sánh, nhân hoá trong mẩu chuyện Bầu trời mùa thu (BT1, BT2). - Viết được đoạn văn tả cảnh đẹp quê hương, biết dùng từ ngữ, hình ảnh so sánh, nhân hoá khi miêu tả. 	Không.
	68	KC: Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia	<ul style="list-style-type: none"> - Kể lại được một lần đi thăm cảnh đẹp ở địa phương (hoặc ở nơi khác); kể rõ địa điểm, diễn biến của câu chuyện. - Biết nghe và nhận xét lời kể của bạn. 	Không.
	69	TĐ: Đất Cà Mau	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc diễn cảm được bài văn; biết nhấn giọng ở những từ ngữ gọi tả, gọi cảm. - Hiểu nội dung: Sự khắc nghiệt của thiên nhiên Cà Mau góp phần hun đúc tính cách kiên cường của con người Cà Mau (trả lời được các câu hỏi trong SGK). 	Không.

	70	TLV: Luyện tập thuyết trình, tranh luận	Nêu được lí lẽ, dẫn chứng và bước đầu biết diễn đạt gãy gọn, rõ ràng trong thuyết trình, tranh luận một vấn đề đơn giản.	Không.
	71	LT&C: Dđại từ	- Hiểu đại từ là từ dùng để xưng hô hay để thay thế danh từ, động từ, tính từ (hoặc cụm danh từ, cụm động từ, cụm tính từ) trong câu để khỏi lặp (ND Ghi nhớ). - Nhận biết được một số đại từ thường dùng trong thực tế (BT1, BT2); bước đầu biết dùng đại từ để thay thế cho danh từ bị lặp lại nhiều lần (BT3).	Không.
	72	TLV: Luyện tập thuyết trình, tranh luận	Bước đầu biết cách mở rộng lí lẽ, dẫn chứng để thuyết trình, tranh luận về một vấn đề đơn giản (BT1, BT2).	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	10	<i>Từ 28/10 đến 03/11</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	73	Ôn tập giữa HKITiết 1	- Đọc trôi chảy, lưu loát bài tập đọc đã học; tốc độ khoảng 100 tiếng/phút; biết đọc diễn cảm đoạn thơ, đoạn văn; thuộc 2-3 bài thơ, đoạn văn dễ nhớ; hiểu nội dung chính, ý nghĩa cơ bản của bài thơ, bài văn.- Lập được bảng thống kê các bài thơ đã học trong các giờ tập đọc từ tuần 1 đến tuần 9 trong SGK.	HS khá, giỏi đọc diễn cảm bài thơ, bài văn; nhận biết được một số biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong bài.
	74	Tiết 2	- Mức độ yêu cầu về kĩ năng đọc như ở Tiết 1. - Nghe-viết đúng bài CT, tốc độ khoảng 95 chữ trong 15 phút, không mắc quá 5 lỗi.	Không.
	75	Tiết 3	- Mức độ yêu cầu về kĩ năng đọc như ở Tiết 1. - Tìm và ghi lại được các chi tiết mà học sinh thích nhất trong các bài văn miêu tả đã học (BT2).	HS khá, giỏi nêu được cảm nhận về chi tiết thích thú nhất trong bài văn (BT2).

	76	Tiết 4	- Lập được bảng từ ngữ (danh từ, động từ, tính từ, thành ngữ, tục ngữ) về chủ đề đã học (BT1). - Tìm được từ đồng nghĩa, trái nghĩa theo yêu cầu của BT2.	Không.
	77	Tiết 5	- Mức độ yêu cầu về kĩ năng đọc như ở Tiết 1. - Nêu được một số điểm nổi bật về tính cách nhân vật trong vở kịch Lòng dân và bước đầu có giọng đọc phù hợp.	HS khá, giỏi đọc thể hiện được tính cách của các nhân vật trong vở kịch.
	78	Tiết 6	- Tìm được từ đồng nghĩa, trái nghĩa để thay thế theo yêu cầu của BT1, BT2 (chọn 3 trong 5 mục a, b, c, d, e). - Đặt được câu để phân biệt được từ đồng âm, trái nghĩa (BT3, BT4).	HS khá, giỏi thực hiện được toàn bộ BT2.
	79	Tiết 7 (Kiểm tra)	Kiểm tra (Đọc) theo mức độ cần đạt về kiến thức, kĩ năng giữa HKI (nêu ở Tiết 1, Ôn tập).	Không.
	80	Tiết 8 (Kiểm tra)	KT (Viết) theo MĐ cần đạt về KT, KN giữa HKI: - Nghe-viết đúng CT (tốc độ viết khoảng 95 chữ/15 phút), không mắc quá 5 lỗi trong bài; trình bày đúng hình thức bài thơ (văn xuôi). - Viết được bài văn tả cảnh theo nội dung, yêu cầu của đề bài.	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	11	Từ 04/11 đến 10/11		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	81	TD: Chuyện một khu vườn nhỏ	- Đọc diễn cảm được bài văn với giọng hồn nhiên (bé Thu); giọng hiền từ (người ông).- Hiểu nội dung: Tình cảm yêu quý thiên nhiên của hai ông cháu (trả lời được các câu hỏi trong SGK).	Không.

	82	CT Nghe-viết: Luật Bảo vệ môi trường	- Viết đúng bài CT, trình bày đúng hình thức văn bản luật. - Làm được BT (2) a/b hoặc BT (3) a/b hoặc BT CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	83	LT&C: Đại từ xưng hô	- Nắm được khái niệm đại từ xưng hô (ND Ghi nhớ). - Nhận biết được đại từ xưng hô trong đoạn văn (BT1 mục III); chọn được đại từ xưng hô thích hợp để điền vào ô trống (BT2).	HS khá, giỏi nhận xét được thái độ, tình cảm của nhân vật khi dùng mỗi đại từ xưng hô (BT1).
	84	KC: Người di sản và con nài	Kể được từng đoạn câu chuyện theo tranh và lời gợi ý (BT1); tưởng tượng và nêu được kết thúc câu chuyện một cách hợp lí (BT2). Kể nối tiếp được từng đoạn câu chuyện.	Không.
	85	TĐ: Tiếng vọng	- Biết đọc diễn cảm bài thơ; ngắt nhịp hợp lí theo thể thơ tự do. - Hiểu ý nghĩa: Đứng vô tình trước những sinh linh bé nhỏ trong thế giới quanh ta. - Cảm nhận được tâm trạng ân hận, day dứt của tác giả: vô tâm đã gây nên cái chết của chú chim sẻ nhỏ (trả lời được các câu hỏi 1, 3, 4).	Không.
	86	TLV: Trả bài văn tả cảnh	- Biết rút kinh nghiệm bài văn (bố cục, trình tự miêu tả, cách diễn đạt, dùng từ); nhận biết và sửa được lỗi trong bài. - Viết lại được một đoạn văn cho đúng hoặc hay hơn.	Không.
	87	LT&C: Quan hệ từ	Bước đầu nắm được khái niệm về quan hệ từ (ND Ghi nhớ); nhận biết được quan hệ từ trong các câu văn (BT1, mục III); xác định được cặp quan hệ từ và tác dụng của nó trong câu (BT2); biết đặt câu với quan hệ từ (BT3).	HS khá, giỏi đặt câu được với các quan hệ từ nêu ở BT3.
	88	TLV: Luyện tập làm đơn	Viết được lá đơn (kiến nghị) đúng thể thức, ngắn gọn, rõ ràng, nêu được lí do kiến nghị, thể hiện đầy đủ nội dung cần thiết.	Không.
	<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>			
TUẦN:	12	<i>Từ 11/11 đến 17/11</i>		

LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	89	TĐ: Mùa thảo quả	- Biết đọc diễn cảm bài văn, nhấn mạnh những từ ngữ tả hình ảnh, màu sắc, mùi vị của rừng thảo quả.- Hiểu nội dung: Vẻ đẹp và sự sinh sôi của rừng thảo quả (trả lời được các câu hỏi trong SGK).	HS khá, giỏi nêu được tác dụng của cách dùng từ, đặt câu để miêu tả sự vật sinh động.
	90	CT Nghe-viết: Mùa thảo quả	- Viết đúng bài CT, trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm được BT (2) a/b hoặc BT (3) a/b hoặc BT CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	91	LT&C: MRVT: Bảo vệ môi trường	- Hiểu được nghĩa của một số từ ngữ về môi trường theo yêu cầu của BT1. - Biết ghép tiếng bảo (gốc Hán) với những tiếng thích hợp để tạo thành từ phức (BT2). Biết tìm từ đồng nghĩa với từ đã cho theo yêu cầu của BT3.	HS khá, giỏi nêu được nghĩa của mỗi từ ghép được ở BT2.
	92	KC: Kể chuyện đã nghe, đã đọc	- Kể lại được câu chuyện đã nghe, đã đọc có nội dung bảo vệ môi trường; lời kể rõ ràng, ngắn gọn. - Biết trao đổi về ý nghĩa của câu chuyện đã kể; biết nghe và nhận xét lời kể của bạn.	Không.
	93	TĐ: Hành trình của bầy ong	- Biết đọc diễn cảm bài thơ; ngắt nhịp đúng những câu thơ lục bát. - Hiểu những phẩm chất đáng quý của bầy ong: cần cù làm việc để góp ích cho đời (trả lời được các câu hỏi trong SGK, thuộc hai khổ thơ cuối bài).	HS khá, giỏi thuộc và đọc diễn cảm được toàn bài.
	94	TLV: Cấu tạo của bài văn tả người	- Nắm được cấu tạo ba phần (mở bài, thân bài, kết bài) của bài văn tả người (ND Ghi nhớ). - Lập được dàn ý chi tiết cho bài văn tả một người thân trong gia đình.	Không.
	95	LT&C: Luyện tập về quan hệ từ	- Tìm được quan hệ từ và biết chúng biểu thị quan hệ gì trong câu (BT1, BT2). - Tìm được quan hệ từ thích hợp theo yêu cầu của BT3; biết đặt câu với quan hệ từ đã cho (BT4).	HS khá, giỏi đặt được 3 câu với 3 quan hệ từ nêu ở BT4.

	96	TLV: Luyện tập tả người (Quan sát và chọn lọc chi tiết)	Nhận biết được những chi tiết tiêu biểu, đặc sắc về ngoại hình, hoạt động của nhân vật qua hai bài văn mẫu trong SGK.	Không.
	<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>			
TUẦN:	13	<i>Từ 18/11 đến 24/11</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	97	TĐ: Người gác rừng tí hon	- Biết đọc diễn cảm bài văn với giọng kể chậm rãi, phù hợp với diễn biến các sự việc.- Hiểu ý nghĩa: Biểu dương ý thức bảo vệ rừng, sự thông minh và dũng cảm của một công dân nhỏ tuổi (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3b).	Không.
	98	CT Nhớ-viết: Hành trình của bầy ong	- Nhớ-viết đúng bài CT, trình bày đúng các câu thơ lục bát. - Làm được BT (2) a/b hoặc BT (3) a/b hoặc BT CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	99	LT&C: MRVT: Bảo vệ môi trường	Hiểu được "khu bảo tồn đa dạng sinh học" qua đoạn văn gợi ý ở BT1; xếp các từ ngữ chỉ hành động đối với môi trường vào nhóm thích hợp theo yêu cầu của BT2; viết được đoạn văn ngắn về môi trường theo yêu cầu của BT3.	Không.
	100	KC: Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia	Kể được một việc làm tốt hoặc hành động dũng cảm bảo vệ môi trường của bản thân hoặc những người xung quanh.	Không.
	101	TĐ: Trồng rừng ngập mặn	- Biết đọc với giọng thông báo rõ ràng, rành mạch phù hợp với nội dung văn bản khoa học. - Hiểu nội dung: Nguyên nhân khiến rừng ngập mặn bị tàn phá; thành tích khôi phục rừng ngập mặn; tác dụng của rừng ngập mặn khi được phục hồi (trả lời được các câu hỏi trong SGK).	Không.

	102	TLV: Luyện tập tả người (Tả ngoại hình)	- Nêu được những chi tiết tả ngoại hình nhân vật và quan hệ của chúng với tính cách nhân vật trong bài văn, đoạn văn (BT1). - Biết lập dàn ý một bài văn tả người thường gặp (BT2).	Không.
	103	LT&C: Luyện tập về quan hệ từ	- Nhận biết được các cặp quan hệ từ theo yêu cầu của BT1. - Biết sử dụng cặp quan hệ từ phù hợp (BT2); bước đầu nhận biết được tác dụng của quan hệ từ qua việc so sánh hai đoạn văn (BT3).	HS khá, giỏi nêu được tác dụng của quan hệ từ (BT3).
	104	TLV: Luyện tập tả người (Tả ngoại hình)	Viết được một đoạn văn tả ngoại hình của một người em thường gặp dựa vào dàn ý và kết quả quan sát đã có.	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	14	Từ 25/11 đến 01/12		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	105	TĐ: Chuỗi ngọc lam	- Đọc diễn cảm bài văn; biết phân biệt lời người kể và lời các nhân vật, thể hiện được tính cách nhân vật.- Hiểu ý nghĩa: Ca ngợi những con người có tấm lòng nhân hậu, biết quan tâm và đem lại niềm vui cho người khác (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3).	Không.
	106	CT Nghe-viết: Chuỗi ngọc lam	- Nghe-viết đúng bài CT, trình bày đúng hình thức đoạn văn xuôi. - Tìm được tiếng thích hợp để hoàn chỉnh mẫu tin theo yêu cầu của BT3; làm được BT (2) a/b hoặc BT CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	107	LT&C: Ôn tập về từ loại	Nhận biết được danh từ chung, danh từ riêng trong đoạn văn ở BT1; nêu được qui tắc viết hoa danh từ riêng đã học (BT2); tìm được đại từ xưng hô theo yêu cầu của BT3; thực hiện được yêu cầu của BT4 (a, b, c).	HS khá, giỏi làm được toàn bộ BT4.

	108	KC: Pa-xơ và em bé	- Dựa vào lời kể của GV và tranh minh hoạ, kể lại được từng đoạn, kể nối tiếp được toàn bộ câu chuyện. - Biết trao đổi về ý nghĩa câu chuyện.	HS khá, giỏi kể lại được toàn bộ câu chuyện.
	109	TĐ: Hạt gạo làng ta	- Biết đọc diễn cảm bài thơ với giọng nhẹ nhàng, tình cảm. - Hiểu nội dung, ý nghĩa: Hạt gạo được làm nên từ công sức của nhiều người, là tấm lòng của hậu phương với tiền tuyến trong những năm chiến tranh (trả lời được các câu hỏi trong SGK, thuộc lòng 2-3 khổ thơ).	Không.
	110	TLV: Làm biên bản cuộc họp	- Hiểu được thế nào là biên bản cuộc họp, thể thức, nội dung của biên bản (ND Ghi nhớ). - Xác định được những trường hợp cần ghi biên bản (BT1, mục III); biết đặt tên cho biên bản cần lập ở BT1 (BT2).	Không.
	111	LT&C: Ôn tập về từ loại	- Xếp đúng các từ in đậm trong đoạn văn vào bảng phân loại theo yêu cầu của BT1. - Dựa vào ý khổ thơ hai trong bài Hạt gạo làng ta, viết được đoạn văn theo yêu cầu (BT2).	Không.
	112	TLV: Luyện tập làm biên bản cuộc họp	Ghi lại được biên bản một cuộc họp của tổ, lớp hoặc chi đội đúng thể thức, nội dung, theo gợi ý của SGK.	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	15	<i>Từ 02/12 đến 08/12</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	113	TĐ: Buôn Chư Lênh đón cô giáo	- Phát âm đúng tên người dân tộc trong bài; biết đọc diễn cảm với giọng phù hợp nội dung từng đoạn.- Hiểu nội dung: Người Tây Nguyên quý trọng cô giáo, mong muốn con em được học hành (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3).	Không.

	114	CT Nghe-viết: Buôn Chư Lênh đón cô giáo	- Nghe-viết đúng bài CT, trình bày đúng hình thức đoạn văn xuôi. - Làm được BT (2) a/b hoặc BT (3) a/b hoặc BT CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	115	LT&C: MRVT: Hạnh phúc	Hiểu nghĩa từ hạnh phúc (BT1); tìm được từ đồng nghĩa và trái nghĩa với từ hạnh phúc, nêu được một số từ ngữ chứa tiếng phức (BT2, BT3); xác định được yếu tố quan trọng nhất tạo nên một gia đình hạnh phúc (BT4).	Không.
	116	KC: Kể chuyện đã nghe, đã đọc	Kể lại được câu chuyện đã nghe, đã đọc nói về những người đã góp sức mình chống lại đói nghèo, lạc hậu, vì hạnh phúc của nhân dân theo gợi ý của SGK; biết trao đổi về ý nghĩa câu chuyện; biết nghe và nhận xét lời kể của bạn.	HS khá, giỏi kể được một câu chuyện ngoài SGK.
	117	TĐ: Về ngôi nhà đang xây	- Biết đọc diễn cảm bài thơ, ngắt nhịp hợp lí theo thể thơ tự do. - Hiểu nội dung, ý nghĩa: Hình ảnh đẹp của ngôi nhà đang xây thể hiện sự đổi mới của đất nước (trả lời được câu hỏi 1, 2, 3).	HS khá, giỏi đọc diễn cảm được bài thơ với giọng vui, tự hào.
	118	TLV: Luyện tập tả người (Tả hoạt động)	- Nêu được nội dung chính của từng đoạn, những chi tiết tả hoạt động của nhân vật trong bài văn (BT1). - Viết được một đoạn văn tả hoạt động của một người (BT2).	Không.
	119	LT&C: Tổng kết vốn từ	- Nêu được một số từ ngữ, tục ngữ, thành ngữ, ca dao nói về quan hệ gia đình, thầy trò, bè bạn theo yêu cầu của BT1, BT2. Tìm được một số từ ngữ tả hình dáng của người theo yêu cầu của BT3 (chọn 3 trong số 5 ý a, b, c, d, e). - Viết được đoạn văn tả hình dáng người thân khoảng 5 câu theo yêu cầu của BT4.	Không.
	120	TLV: Luyện tập tả người (Tả hoạt động)	- Biết lập dàn ý bài văn tả hoạt động của người (BT1). - Dựa vào dàn ý đã lập, viết được đoạn văn tả hoạt động của người (BT2).	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	16	<i>Từ 09/12 đến 15/12</i>		

LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	121	TĐ: Thầy thuốc như mẹ hiền	- Biết đọc diễn cảm bài văn với giọng đọc nhẹ nhàng, chậm rãi.- Hiểu ý nghĩa bài văn: Ca ngợi tài năng, tấm lòng nhân hậu và nhân cách cao thượng của Hải Thượng Lãn Ông (trả lời được câu hỏi 1, 2, 3).	Không.
	122	CT Nghe-viết: Về ngôi nhà đang xây	- Viết đúng bài CT, trình bày đúng hình thức hai khổ đầu của bài thơ Về ngôi nhà đang xây. - Làm được BT (2) a/b; tìm được những tiếng thích hợp để hoàn chỉnh mẫu chuyện (BT3).	Không.
	123	LT&C: Tổng kết vốn từ	- Tìm được một số từ đồng nghĩa và từ trái nghĩa với các từ: nhân hậu, trung thực, dũng cảm, cần cù (BT1). - Tìm được những từ ngữ miêu tả tính cách con người trong bài văn Cô Chấm (BT2).	Không.
	124	KC: Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia	Kể được một buổi sum họp đầm ấm trong gia đình theo gợi ý của SGK.	Không.
	125	TĐ: Thầy cúng đi bệnh viện	- Biết đọc diễn cảm bài văn. - Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Phê phán cách chữa bệnh bằng cúng bái, khuyên mọi người chữa bệnh phải đi bệnh viện (trả lời được các câu hỏi trong SGK).	Không.
	126	TLV: Tả người (Kiểm tra viết)	Viết được bài văn tả người hoàn chỉnh, thể hiện được sự quan sát chân thực, diễn đạt trôi chảy.	Không.
	127	LT&C: Tổng kết vốn từ	- Biết kiểm tra vốn từ của mình theo các nhóm từ đồng nghĩa đã cho (BT1). - Đặt được câu theo yêu cầu của BT2, BT3.	Không.

	128	TLV: Làm biên bản một vụ việc	- Nhận biết được sự giống nhau, khác nhau giữa biên bản về một vụ việc với biên bản một cuộc họp. - Biết làm biên bản về việc cụ Ún trốn viện (BT2).	Không.
	<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>			

CHUẨN KIẾN THỨC, KĨ NĂNG MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 5 (Tuần 17 – 35)

TUẦN:	17	Từ 16/12 đến 22/12		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	129	TĐ: Ngu Công xã Trịnh Tường	- Biết đọc diễn cảm bài văn.- Hiểu ý nghĩa bài văn: Ca ngợi ông Lin cần cù, sáng tạo, dám thay đổi tập quán canh tác của cả một vùng, làm thay đổi cuộc sống của cả thôn (trả lời được các câu hỏi trong SGK).	Không.
	130	CT Nghe-viết: Người mẹ của 51 đứa con	- Nghe-viết đúng bài CT, trình bày đúng hình thức đoạn văn xuôi (BT1). - Làm được BT2.	Không.
	131	LT&C: Ôn tập về từ và cấu tạo từ	Tìm và phân loại được từ đơn, từ phức; từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa; từ đồng âm, từ nhiều nghĩa theo yêu cầu của các BT trong SGK.	Không.

	132	KC: Kể chuyện đã nghe, đã đọc	Chọn được một truyện nói về những người biết sống đẹp, biết mang lại niềm vui, hạnh phúc cho người khác và kể lại được rõ ràng, đủ ý, biết trao đổi về nội dung, ý nghĩa câu chuyện.	HS khá, giỏi tìm được truyện ngoài SGK; kể chuyện một cách tự nhiên, sinh động.
	133	TD: Ca dao về lao động sản xuất	- Ngắt hơi hợp lí theo thể thơ lục bát. - Hiểu ý nghĩa của các bài ca dao: Lao động vất vả trên ruộng đồng của người nông dân đã mang lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho mọi người (trả lời được các câu hỏi trong SGK). - Thuộc lòng 2-3 bài ca dao.	Không.
	134	TLV: Ôn tập về viết đơn	- Biết điền đúng nội dung vào một lá đơn in sẵn (BT1). - Viết được đơn xin học môn tự chọn Ngoại ngữ (hoặc Tin học) đúng thể thức, đủ nội dung cần thiết.	Không.
	135	LT&C: Ôn tập về câu	- Tìm được 1 câu hỏi, 1 câu kể, 1 câu cảm, 1 câu khiến và nêu được dấu hiệu của mỗi kiểu câu đó (BT1). - Phân loại được các kiểu câu kể (Ai làm gì? Ai thế nào? Ai là gì?), xác định được chủ ngữ, vị ngữ trong từng câu theo yêu cầu của BT2.	Không.
	136	TLV: Trả bài văn tả người	- Biết rút kinh nghiệm để làm tốt bài văn tả người (bố cục, trình tự miêu tả, chọn lọc chi tiết, cách diễn đạt, trình bày). - Nhận biết được lỗi trong bài văn và viết lại một đoạn văn cho đúng.	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tôi đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	18	Từ 23/12 đến 29/12		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	137	Ôn tập cuối HKITiết 1	- Đọc trôi chảy, lưu loát bài tập đọc đã học; tốc độ khoảng 110 tiếng/phút; biết đọc diễn cảm đoạn thơ, đoạn văn; thuộc 2-3 bài thơ, đoạn văn dễ nhớ; hiểu nội dung chính, ý nghĩa cơ bản của bài thơ, bài văn.- Lập được bảng thống kê các bài tập đọc trong chủ điểm Giữ lấy màu xanh theo yêu cầu của BT2.- Biết nhận xét về nhân vật trong bài tập đọc theo yêu cầu của BT3.	HS khá, giỏi đọc diễn cảm bài thơ, bài văn; nhận biết được một số biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong bài.

	138	Tiết 2	<ul style="list-style-type: none"> - Mức độ yêu cầu về kĩ năng đọc như ở Tiết 1. - Lập được bảng thống kê các bài tập đọc trong chủ điểm Vì hạnh phúc con người theo yêu cầu của BT2. - Biết trình bày cảm nhận về cái hay của một số câu thơ theo yêu cầu của BT3. 	Không.
	139	Tiết 3	<ul style="list-style-type: none"> - Mức độ yêu cầu về kĩ năng đọc như ở Tiết 1. - Lập được bảng tổng kết vốn từ về môi trường. 	HS khá, giỏi nhận biết một số biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong các bài thơ, bài văn.
	140	Tiết 4	<ul style="list-style-type: none"> - Mức độ yêu cầu về kĩ năng đọc như ở Tiết 1. - Nghe-viết đúng bài CT, viết đúng tên riêng phiên âm tiếng nước ngoài và các từ ngữ dễ viết sai, trình bày đúng bài Chợ Ta-sken, tốc độ viết khoảng 95 chữ/15 phút. 	Không.
	141	Tiết 5	Viết được lá thư gửi người thân đang ở xa kể lại kết quả học tập, rèn luyện của bản thân trong học kì I, đủ ba phần (phần đầu thư, phần chính và phần cuối thư), đủ nội dung cần thiết.	Không.
	142	Tiết 6	<ul style="list-style-type: none"> - Mức độ yêu cầu về kĩ năng đọc như ở Tiết 1. - Đọc bài thơ và trả lời được các câu hỏi của BT2. 	Không.
	143	Tiết 7 (Kiểm tra)	Kiểm tra (Đọc) theo mức độ cần đạt về kiến thức, kĩ năng HKI (nêu ở Tiết 1, Ôn tập).	Không.
	144	Tiết 8 (Kiểm tra)	KT (Viết) theo MĐ cần đạt về KT, KN HKI: - Nghe-viết đúng bài CT (tốc độ viết khoảng 95 chữ/15 phút), không mắc quá 5 lỗi trong bài; trình bày đúng HT bài thơ (văn xuôi). - Viết được bài văn tả người theo ND, YC của đề bài.	Không.
	<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>			
TUẦN:	19	<i>Từ 11/01 đến 15/01</i>		

LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	145	TĐ: Người công dân số Một	- Biết đọc đúng ngữ điệu văn bản kịch, phân biệt được lời tác giả với lời nhân vật (anh Thành, anh Lê).- Hiểu được tâm trạng day dứt, trăn trở tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành. Trả lời được các câu hỏi 1, 2 và câu hỏi 3 (không cần giải thích lí do).	HS khá, giỏi phân vai đọc diễn cảm vở kịch, thể hiện được tính cách nhân vật (câu hỏi 4).
	146	CT Nghe-viết: Nhà yêu nước Nguyễn Trung Trực	- Viết đúng bài CT, trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm được BT (2), BT (3) a/b hoặc BT CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	147	LT&C: Câu ghép	- Nắm sơ lược khái niệm câu ghép là câu do nhiều vế câu ghép lại; mỗi vế câu ghép thường có cấu tạo giống một câu đơn và thể hiện một ý có quan hệ chặt chẽ với ý của những vế câu khác (ND Ghi nhớ). - Nhận biết được câu ghép, xác định được các vế câu trong câu ghép (BT1, mục III); thêm được một vế câu vào chỗ trống để tạo thành câu ghép (BT3).	HS khá, giỏi thực hiện được yêu cầu của BT2 (trả lời câu hỏi, giải thích lí do).
	148	KC: Chiếc đồng hồ	- Kể được từng đoạn và toàn bộ câu chuyện dựa vào tranh minh hoạ trong SGK; kể đúng và đầy đủ nội dung câu chuyện. - Biết trao đổi về ý nghĩa của câu chuyện.	Không.
	149	TĐ: Người công dân số Một (tiếp theo)	- Biết đọc đúng một văn bản kịch, phân biệt được lời các nhân vật, lời tác giả. - Hiểu nội dung, ý nghĩa: Qua việc Nguyễn Tất Thành quyết tâm đi tìm đường cứu nước, cứu dân, tác giả ca ngợi lòng yêu nước, tầm nhìn xa và quyết tâm cứu nước của người thanh niên Nguyễn Tất Thành. Trả lời được các câu hỏi 1, 2 và câu hỏi 3 (không yêu cầu giải thích lí do).	HS khá, giỏi biết đọc phân vai, diễn cảm đoạn kịch, giọng đọc thể hiện được tính cách của từng nhân vật (câu hỏi 4).
	150	TLV: Luyện tập tả người (Dựng đoạn mở bài)	- Nhận biết được hai kiểu mở bài (trực tiếp và gián tiếp) trong bài văn tả người (BT1). - Viết được đoạn mở bài theo kiểu trực tiếp cho 2 trong 4 đề ở BT2.	Không.
	151	LT&C: Cách nối các vế câu ghép	- Nắm được cách nối các vế câu ghép bằng các quan hệ từ và nối các vế câu ghép không dùng từ nối (ND Ghi nhớ). - Nhận biết được câu ghép trong đoạn văn (BT1, mục III); viết được đoạn văn theo yêu cầu của BT2.	Không.

	152	TLV: Luyện tập tả người (Đựng đoạn kết bài)	- Nhận biết được hai kiểu kết bài (mở rộng và không mở rộng) qua hai đoạn kết bài trong SGK (BT1). - Viết được hai đoạn kết bài theo yêu cầu của BT2.	HS khá, giỏi làm được BT3 (tự nghĩ đề bài, viết đoạn kết bài).
	<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>			
TUẦN:	20	Từ 18/01 đến 22/01		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	153	TĐ: Thái sư Trần Thủ Độ	- Biết đọc diễn cảm bài văn, đọc phân biệt được lời các nhân vật.- Hiểu: Thái sư Trần Thủ Độ là người gương mẫu, nghiêm minh, công bằng, không vì tình riêng mà làm sai phép nước (trả lời được các câu hỏi trong SGK).	Không.
	154	CT Nghe-viết: Cánh cam lạc mẹ	- Viết đúng bài CT, trình bày đúng hình thức bài thơ. - Làm được BT (2) hoặc BT CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	155	LT&C: MRVT: Công dân	Hiểu nghĩa của từ công dân (BT1); xếp được một số từ chứa tiếng công vào nhóm thích hợp theo yêu cầu của BT2; nắm được một số từ đồng nghĩa với từ công dân và sử dụng phù hợp với văn cảnh (BT3, BT4).	HS khá, giỏi làm được BT4 và giải thích lí do không thay được từ khác.
	156	KC: Kể chuyện đã nghe, đã đọc	Kể lại được câu chuyện đã nghe, đã đọc về những tấm gương sống, làm việc theo pháp luật, theo nếp sống văn minh; biết trao đổi về ý nghĩa câu chuyện.	Không.
	157	TĐ: Nhà tài trợ đặc biệt của Cách mạng	- Biết đọc diễn cảm bài văn, nhấn giọng khi đọc các con số nói về sự đóng góp tiền của của ông Đỗ Đình Thiện cho Cách mạng. - Hiểu nội dung: Biểu dương nhà tư sản yêu nước Đỗ Đình Thiện ủng hộ và tài trợ tiền của cho cách mạng (trả lời được các câu hỏi 1, 2).	HS khá, giỏi phát biểu được những suy nghĩ của mình về trách nhiệm công dân với đất nước (câu hỏi 3).

	158	TLV: Tả người (Kiểm tra viết)	Viết được bài văn tả người có bố cục rõ ràng, đủ ba phần (mở bài, thân bài, kết bài); đúng ý, dùng từ, đặt câu đúng.	Không.
	159	LT&C: Nói các về câu ghép bằng quan hệ từ	- Nắm được cách nối các vế câu ghép bằng quan hệ từ (ND Ghi nhớ). - Nhận biết được các quan hệ từ, cặp quan hệ từ được sử dụng trong câu ghép (BT1); biết cách dùng các quan hệ từ để nối các vế câu ghép (BT3).	HS khá, giỏi giải thích rõ được lí do vì sao lược bớt quan hệ từ trong đoạn văn ở BT2.
	160	TLV: Lập chương trình hoạt động	- Bước đầu biết cách lập chương trình hoạt động cho buổi sinh hoạt tập thể. - Xây dựng được chương trình liên hoan văn nghệ của lớp chào mừng ngày 20/11 (theo nhóm).	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	21	Từ 25/01 đến 29/01		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	161	TĐ: Trí dũng song toàn	- Biết đọc diễn cảm bài văn, đọc phân biệt giọng của các nhân vật.- Hiểu ý nghĩa: Ca ngợi Giang Văn Minh trí dũng song toàn, bảo vệ được danh dự, quyền lợi đất nước (trả lời được các câu hỏi trong SGK).	Không.
	162	CT Nghe-viết: Trí dũng song toàn	- Viết đúng bài CT, trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. - Làm được BT (2) hoặc BT (3) a/b hoặc BT CT phương ngữ do GV soạn.	Không.
	163	LT&C: MRVT: Công dân	- Làm được BT1, 2. - Viết được đoạn văn về nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc của mỗi công dân theo yêu cầu của BT3.	Không.

	164	KC: Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia	Kể được một câu chuyện về việc làm của những công dân nhỏ thể hiện ý thức bảo vệ công trình công cộng, các di tích lịch sử-văn hóa, hoặc một việc làm thể hiện ý thức chấp hành Luật Giao thông đường bộ hoặc một việc làm thể hiện lòng biết ơn các thương binh, liệt sĩ.	Không.
	165	TD: Tiếng rao đêm	- Biết đọc diễn cảm bài văn, giọng đọc thay đổi linh hoạt thể hiện được nội dung truyện. - Hiểu ý nghĩa: Ca ngợi hành động dũng cảm cứu người của anh thương binh (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3).	Không.
	166	TLV: Lập chương trình hoạt động	Lập được một chương trình hoạt động tập thể theo 5 hoạt động gợi ý trong SGK (hoặc một hoạt động đúng chủ điểm đang học, phù hợp với thực tế địa phương).	Không.
	167	LT&C: Nối các vế câu ghép bằng quan hệ từ	- Nhận biết được một số từ hoặc cặp quan hệ từ thông dụng chỉ nguyên nhân-kết quả (ND Ghi nhớ). - Tìm được vế câu chỉ nguyên nhân, chỉ kết quả và quan hệ từ, cặp quan hệ từ nối các vế câu (BT1, mục III); thay đổi vị trí của các vế câu để tạo ra một câu ghép mới (BT2); chọn được quan hệ từ thích hợp (BT3); biết thêm về câu tạo thành câu ghép chỉ nguyên nhân-kết quả (chọn 2 trong số 3 câu ở BT4).	HS khá, giỏi giải thích được vì sao chọn quan hệ từ ở BT3; làm được toàn bộ BT4.
	168	TLV: Trả bài văn tả người	- Rút được kinh nghiệm về cách xây dựng bố cục, quan sát và lựa chọn chi tiết, trình tự miêu tả; diễn đạt, trình bày trong bài văn tả người. - Biết sửa lỗi và viết lại một đoạn văn cho đúng hoặc viết lại một đoạn văn cho hay hơn.	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	22	<i>Từ 01/02 đến 05/02</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	169	TD: Lập làng giữ biển	- Biết đọc diễn cảm bài văn, giọng đọc thay đổi phù hợp lời nhân vật.- Hiểu nội dung: Bố con ông Nhụ dũng cảm lập làng giữ biển (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3).	Không.

	170	CT Nghe-viết: Hà Nội	Chọn được một truyện nói về những người biết sống đẹp, biết mang lại niềm vui, hạnh phúc cho người khác và kể lại được rõ ràng, đủ ý, biết trao đổi về nội dung, ý nghĩa câu chuyện.	Không.
	171	LT&C: Nói các về câu ghép bằng quan hệ từ	- Hiểu thế nào là câu ghép thể hiện quan hệ điều kiện-kết quả, giả thiết-kết quả (ND Ghi nhớ). - Biết tìm các về câu và quan hệ từ trong câu ghép (BT1); tìm được quan hệ từ thích hợp để tạo câu ghép (BT2); biết thêm về câu để tạo thành câu ghép (BT3).	Không.
	172	KC: Ông Nguyễn Khoa Đăng	- Dựa vào lời kể của GV và tranh minh họa, nhớ và kể lại được từng đoạn và toàn bộ câu chuyện. - Biết trao đổi về nội dung, ý nghĩa câu chuyện.	Không.
	173	TĐ: Cao Bằng	- Đọc diễn cảm bài thơ, thể hiện đúng nội dung từng khổ thơ. - Hiểu nội dung: Ca ngợi mảnh đất biên cương và con người Cao Bằng (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3; thuộc ít nhất 3 khổ thơ).	HS khá, giỏi trả lời được câu hỏi 4 và thuộc được toàn bài thơ (câu hỏi 5).
	174	TLV: Ôn tập văn kể chuyện	Nắm vững kiến thức đã học về cấu tạo bài văn kể chuyện, về tính cách nhân vật trong truyện và ý nghĩa của câu chuyện.	Không.
	175	LT&C: Nói các về câu ghép bằng quan hệ từ	- Hiểu thế nào là câu ghép thể hiện quan hệ tương phản (ND Ghi nhớ). - Biết phân tích cấu tạo của câu ghép (BT1, mục III); thêm được một về câu ghép để tạo thành câu ghép chỉ quan hệ tương phản; biết xác định chủ ngữ, vị ngữ của mỗi về câu ghép trong mẫu chuyện (BT3).	Không.
	176	TLV: Kể chuyện (Kiểm tra viết)	Viết được một bài văn kể chuyện theo gợi ý trong SGK. Bài văn rõ cốt truyện, nhân vật, ý nghĩa; lời kể tự nhiên.	Không.
	<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>			
TUẦN:	23	<i>Từ 08/02 đến 19/02 (nghỉ Tết âm lịch: 1 tuần)</i>		

LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	177	TĐ: Phân xử tài tình	- Biết đọc diễn cảm bài văn; giọng đọc phù hợp với tính cách của nhân vật.- Hiểu được quan án là người thông minh, có tài xử kiện (trả lời được các câu hỏi trong SGK).	Không.
	178	CT Nhớ-viết: Cao Bằng	- Nhớ-viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài thơ. - Nắm vững qui tắc viết hoa tên người, tên địa lí Việt Nam và viết hoa đúng tên người, tên địa lí Việt Nam (BT2, BT3).	Không.
	179	LT&C: MRVT: Trật tự- An ninh	- Hiểu nghĩa các từ trật tự, an ninh. - Làm được các BT1, BT2, BT3.	Không.
	180	KC: Kể chuyện đã nghe, đã đọc	Kể lại được câu chuyện đã nghe, đã đọc về những người bảo vệ trật tự, an ninh; sắp xếp chi tiết tương đối hợp lí, kể rõ ý; biết và biết trao đổi về nội dung câu chuyện.	Không.
	181	TĐ: Chú đi tuần	- Biết đọc diễn cảm bài thơ. - Hiểu được sự hi sinh thầm lặng, bảo vệ cuộc sống bình yên của các chú đi tuần (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3; học thuộc lòng những câu thơ yêu thích).	Không.
	182	TLV: Lập chương trình hoạt động	Lập được một chương trình hoạt động tập thể góp phần giữ gìn trật tự, an ninh (theo gợi ý trong SGK).	Không.
	183	LT&C: Nói các về câu ghép bằng quan hệ từ	- Hiểu được câu ghép thể hiện quan hệ tăng tiến (ND Ghi nhớ). - Tìm câu ghép chỉ quan hệ tăng tiến trong truyện Người lái xe đăng trí (BT1, mục III); tìm được quan hệ từ thích hợp để tạo ra các câu ghép (BT2).	HS khá, giỏi phân tích được cấu tạo câu ghép trong BT1.

	184	TLV: Trả bài văn kể chuyện	Nhận biết và tự sửa được lỗi trong bài của mình và sửa lỗi chung; viết lại một đoạn văn cho đúng hoặc viết lại đoạn văn cho hay hơn.	Không.
	<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>			
TUẦN:	24	Từ 22/02 đến 26/02		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	185	TD: Luật tục xưa của người Ê-đê	- Đọc với giọng trang trọng, thể hiện tính nghiêm túc của văn bản.- Hiểu nội dung: Luật tục nghiêm minh và công bằng của người Ê-đê xưa; kể được 1 đến 2 luật của nước ta (trả lời được các câu hỏi trong SGK).	Không.
	186	CT Nghe-viết: Núi non hùng vĩ	- Nghe-viết đúng bài CT, viết hoa đúng các tên riêng trong bài. - Tìm được các tên riêng trong đoạn thơ (BT2).	HS khá, giỏi giải được câu đố và viết đúng tên các nhân vật lịch sử (BT3).
	187	LT&C: MRVT: Trật tự- An ninh	Làm được BT1; tìm được một số danh từ và động từ có thể kết hợp với từ an ninh (BT2); hiểu được nghĩa của những từ ngữ đã cho và xếp được vào nhóm thích hợp (BT3); làm được BT4.	Không.
	188	KC: Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia	- Kể được một câu chuyện về một việc làm tốt góp phần bảo vệ trật tự, an ninh làng xóm, phố phường. - Biện sắp xếp các sự việc thành câu chuyện hoàn chỉnh, lời kể rõ ràng. Biết trao đổi với bạn về nội dung, ý nghĩa câu chuyện.	Không.
	189	TD: Hộp thư mật	- Biết đọc diễn cảm bài văn thể hiện được tính cách nhân vật. - Hiểu được những hành động dũng cảm, mưu trí của anh Hai Long và những chiến sĩ tình báo (trả lời được các câu hỏi trong SGK).	Không.

	190	TLV: Ôn tập về tả đồ vật	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm được 3 phần (mở bài, thân bài, kết bài); tìm được các hình ảnh nhân hoá, so sánh trong bài văn (BT1). - Viết được đoạn văn tả một đồ vật quen thuộc theo yêu cầu của BT2. 	Không.
	191	LT&C: Nối các vế câu ghép bằng quan hệ cặp từ hô ứng	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được cách nối các vế câu ghép bằng cặp từ hô ứng thích hợp (ND Ghi nhớ). - Làm được BT1, 2 mục III. 	Không.
	192	TLV: Ôn tập về tả đồ vật	<ul style="list-style-type: none"> - Lập được dàn ý bài văn miêu tả đồ vật. - Trình bày bài văn miêu tả đồ vật theo dàn ý đã lập một cách rõ ràng, đúng ý. 	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	25	<i>Từ 01/3 đến 05/3</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	193	TĐ: Phong cảnh đền Hùng	<ul style="list-style-type: none"> - Biết đọc diễn cảm bài văn với thái độ tự hào, ca ngợi.- Hiểu ý chính: Ca ngợi vẻ đẹp tráng lệ của đền Hùng và vùng đất Tổ, đồng thời bày tỏ niềm thành kính thiêng liêng của mỗi con người đối với tổ tiên (trả lời được các câu hỏi trong SGK). 	Không.
	194	CT Nghe-viết: Ai là thủy tổ loài người?	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe-viết đúng bài CT. - Tìm được các tên riêng trong truyện Dân chơi đồ cổ và nắm được qui tắc viết hoa tên riêng (BT2). 	Không.
	195	LT&C: Liên kết các câu trong bài bằng cách lặp từ ngữ	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và nhận biết được những từ ngữ lặp dùng để liên kết câu (ND Ghi nhớ); hiểu được tác dụng của việc lặp từ ngữ. - Biết sử dụng cách lặp từ ngữ để liên kết câu; làm được các BT ở mục III. 	Không.

	196	KC: Vì muôn dân	- Dựa vào lời kể của GV và tranh minh họa, kể được từng đoạn và toàn bộ câu chuyện Vì muôn dân. - Biết trao đổi để làm rõ ý nghĩa: Trần Hưng Đạo là người cao thượng, biết cách cư xử vì đại nghĩa.	Không.
	197	TĐ: Cửa sông	- Biết đọc diễn cảm bài thơ với giọng thiết tha, gắn bó. - Hiểu ý chính: Qua hình ảnh cửa sông, tác giả ca ngợi tình thủy chung, biết nhớ cội nguồn (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3; thuộc 3, 4 khổ thơ).	Không.
	198	TLV: Tả đồ vật (Kiểm tra viết)	Viết được bài văn đủ 3 phần (mở bài, thân bài, kết bài), rõ ý, dùng từ, đặt câu đúng, lời văn tự nhiên.	Không.
	199	LT&C: Liên kết các câu trong bài bằng cách thay thế từ ngữ	- Hiểu thế nào là liên kết câu bằng cách thay thế từ ngữ (ND Ghi nhớ). - Biết sử dụng cách thay thế từ ngữ để liên kết câu và hiểu tác dụng của việc thay thế đó (làm được 2 bài tập ở mục III).	Không.
	200	TLV: Tập viết đoạn đối thoại	Dựa theo truyện Thái sư Trần Thủ Độ và những gợi ý của GV, viết tiếp được các lời đối thoại trong màn kịch với nội dung phù hợp (BT2).	HS khá, giỏi biết phân vai để đọc lại màn kịch (BT2, 3).
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tôi đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	26	<i>Từ 08/3 đến 12/3</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	201	TĐ: Nghĩa thầy trò	- Biết đọc diễn cảm bài văn với giọng ca ngợi, tôn kính tấm gương cụ giáo Chu.- Hiểu ý chính: Ca ngợi truyền thống tôn sư trọng đạo của nhân dân ta, nhắc nhở mọi người cần giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp đó (trả lời được các câu hỏi trong SGK).	Không.

	202	CT Nghe-viết: Lịch sử Ngày Quốc tế Lao động	- Nghe-viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn. - Tìm được các tên riêng theo yêu cầu của BT2 và nắm vững qui tắc viết hoa tên riêng nước ngoài, tên ngày lễ.	Không.
	203	LT&C: MRVT: Truyền thống	- Biết một số từ liên quan đến Truyền thống dân tộc. - Hiểu nghĩa từ ghép Hán Việt: Truyền thống gồm từ truyền (trao lại, để lại cho người sau, đời sau) và từ thống (nối tiếp nhau không dứt); làm được các BT1, 2, 3.	Không.
	204	KC: Kể chuyện đã nghe, đã đọc	Kể lại được câu chuyện đã nghe, đã đọc về truyền thống hiếu học hoặc truyền thống đoàn kết của dân tộc Việt Nam; hiểu nội dung chính của câu chuyện.	Không.
	205	TĐ: Hội thổi cơm thi ở Đồng Vân	- Biết đọc diễn cảm bài văn phù hợp với giọng ca ngợi, tôn kính tấm gương cụ giáo Chu. - Hiểu ý chính: Ca ngợi truyền thống tôn sư trọng đạo của nhân dân ta, nhắc nhở mọi người cần giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp đó (trả lời được các câu hỏi trong SGK).	Không.
	206	TLV: Tập viết đoạn đối thoại	Dựa theo truyện Thái sư Trần Thủ Độ và gợi ý của GV, viết tiếp được các lời đối thoại trong màn kịch đúng nội dung văn bản.	0
	207	LT&C: Luyện tập thay thế từ ngữ để liên kết câu	Hiểu và nhận biết được những từ chỉ nhân vật Phù Đổng Thiên Vương và những từ dùng để thay thế trong BT1; thay thế được những từ ngữ lặp lại trong hai đoạn văn theo yêu cầu của BT2; bước đầu viết được đoạn văn theo yêu cầu của BT3.	Không.
	208	TLV: Trả bài văn tả đồ vật	Biết rút kinh nghiệm và sửa lỗi trong bài; viết lại được một đoạn văn trong bài cho đúng hoặc hay hơn.	Không.
	<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>			
TUẦN:	27	<i>Từ 15/3 đến 19/3</i>		

LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	209	TĐ: Tranh làng Hồ	- Biết đọc diễn cảm bài văn với giọng ca ngợi, tự hào.- Hiểu ý chính: Ca ngợi và biết ơn những nghệ sĩ làng Hồ đã sáng tạo ra những bức tranh dân gian độc đáo (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3).	Không.
	210	CT Nhớ-viết: Cửa sông	- Nhớ-viết đúng CT 4 khổ thơ cuối của bài Cửa sông. - Tìm được các tên riêng trong hai đoạn trích trong SGK, củng cố, khắc sâu qui tắc viết hoa tên người, tên địa lí nước ngoài (BT2).	Không.
	211	LT&C: MRVT: Truyền thống	Mở rộng, hệ thống hoá vốn từ về Truyền thống trong những câu tục ngữ, ca dao quen thuộc theo yêu cầu của BT1; điền đúng tiếng vào ô trống từ gợi ý của những câu ca dao, tục ngữ (BT2).	HS khá, giỏi thuộc một số câu tục ngữ, ca dao trong BT1, BT2.
	212	KC: Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia	- Tìm và kể được một câu chuyện có thật về truyền thống tôn sư trọng đạo của người Việt Nam hoặc một kỉ niệm với thầy giáo, cô giáo. - Biết trao đổi với bạn về ý nghĩa câu chuyện.	Không.
	213	TĐ: Đất nước	- Biết đọc diễn cảm bài thơ với giọng ca ngợi, tự hào. - Hiểu ý chính: Niềm vui và tự hào về một đất nước tự do (trả lời được các câu hỏi trong SGK, thuộc lòng 3 khổ thơ cuối).	Không.
	214	TLV: Ôn tập tả cây cối	- Biết trình tự tả, tìm được các hình ảnh so sánh, nhân hoá tác giả đã sử dụng để tả cây chuối trong bài văn. - Viết được một đoạn văn ngắn tả một bộ phận của một cây quen thuộc.	Không.
	215	LT&C: Liên kết các câu trong bài bằng từ ngữ nối	Hiểu thế nào là liên kết câu bằng phép nối, tác dụng của phép nối. Hiểu và nhận biết được những từ ngữ dùng để nối các câu và bước đầu biết sử dụng các từ ngữ nối để liên kết câu; thực hiện được yêu cầu của các BT ở mục III.	Không.

	216	TLV: Tả cây cối (Kiểm tra viết)	Viết được một bài văn tả cây cối đủ 3 phần (mở bài, thân bài, kết bài), đúng yêu cầu đề bài; dùng từ, đặt câu đúng, diễn đạt rõ ý.	Không.
	<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>			
TUẦN:	28	<i>Từ 22/3 đến 26/3</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	217	Ôn tập giữa HKII Tiết 1	- Đọc trôi chảy, lưu loát bài tập đọc đã học; tốc độ khoảng 115 tiếng/phút; đọc diễn cảm đoạn thơ, đoạn văn; thuộc 4-5 bài thơ (đoạn thơ), đoạn văn dễ nhớ; hiểu nội dung chính, ý nghĩa cơ bản của bài thơ, bài văn.- Nắm được các kiểu cấu tạo câu để điền đúng bảng tổng kết (BT2).	HS khá, giỏi đọc diễn cảm thể hiện đúng nội dung văn bản nghệ thuật, biết nhấn giọng những từ ngữ, hình ảnh mang tính nghệ thuật.
	218	Tiết 2	- Mức độ yêu cầu về kĩ năng đọc như ở Tiết 1. - Tạo lập được câu ghép theo yêu cầu của BT2.	Không.
	219	Tiết 3	- Mức độ yêu cầu về kĩ năng đọc như ở Tiết 1. - Tìm được các câu ghép, các từ ngữ được lặp lại, được thay thế trong đoạn văn (BT2).	HS khá, giỏi hiểu tác dụng của những từ ngữ lặp lại, từ ngữ được thay thế.
	220	Tiết 4	- Mức độ yêu cầu về kĩ năng đọc như ở Tiết 1. - Kể tên các bài tập đọc là văn miêu tả đã học trong 9 tuần đầu học kì II (BT2).	Không.
	221	Tiết 5	- Nghe-viết đúng CT bài Bà cụ bán hàng nước chè, tốc độ viết khoảng 100 chữ/15 phút. - Viết đoạn văn khoảng 5 câu tả ngoại hình cụ già; biết chọn những nét ngoại hình tiêu biểu để miêu tả.	Không.

	222	Tiết 6	- Mức độ yêu cầu về kĩ năng đọc như ở Tiết 1. - Củng cố kiến thức về các biện pháp liên kết câu. Biết dùng các từ ngữ thích hợp để liên kết câu theo yêu cầu của BT2.	Không.
	223	Tiết 7 (Kiểm tra)	Kiểm tra (Đọc) theo mức độ cần đạt về kiến thức, kĩ năng giữa HKII (nêu ở Tiết 1, Ôn tập).	Không.
	224	Tiết 8 (Kiểm tra)	Kiểm tra (Viết) theo mức độ cần đạt về kiến thức, kĩ năng giữa HKII: Nghe-viết đúng bài CT (tốc độ viết khoảng 100 chữ/15 phút), không mắc quá 5 lỗi trong bài; trình bày đúng hình thức bài thơ (văn xuôi).	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	29	Từ 29/3 đến 02/4		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	225	TD: Một vụ đắm tàu	- Biết đọc diễn cảm bài văn.- Hiểu ý nghĩa: Tình bạn đẹp của Ma-ri-ô và Giu-li-ét-ta; đức hi sinh cao thượng của Ma-ri-ô (trả lời được các câu hỏi trong SGK).	Không.
	226	CT Nhớ-viết: Đất nước	- Nhớ-viết đúng CT 3 khổ thơ cuối bài Đất nước. - Tìm được những cụm từ chỉ huân chương, danh hiệu và giải thưởng trong BT2, BT3 và nắm được cách viết hoa những cụm từ đó.	Không.
	227	LT&C: Ôn tập về dấu câu (Dấu chấm, chấm hỏi, chấm than)	Tìm được các dấu chấm, chấm hỏi, chấm than trong mẫu chuyện (BT1); đặt đúng các dấu chấm và viết hoa những từ đầu câu, sau dấu chấm (BT2); sửa được dấu câu cho đúng (NT3).	Không.

	228	KC: Lớp trưởng của tôi	- Kể được từng đoạn câu chuyện và bước đầu kể được toàn bộ câu chuyện theo lời một nhân vật. - Hiểu và biết trao đổi về ý nghĩa câu chuyện.	HS khá, giỏi kể được toàn bộ câu chuyện theo lời của một nhân vật (BT2).
	229	TD: Con gái	- Đọc diễn cảm được toàn bộ bài văn. - Hiểu ý nghĩa: Phê phán quan niệm trọng nam, khinh nữ; khen ngợi cô bé Mơ học giỏi, chăm làm, dũng cảm cứu bạn (trả lời được các câu hỏi trong SGK).	Không.
	230	TLV: Tập viết đoạn đối thoại	Viết tiếp được lời đối thoại để hoàn chỉnh một đoạn kịch theo gợi ý của SGK và hướng dẫn của GV; trình bày lời đối thoại của từng nhân vật phù hợp với diễn biến câu chuyện.	Không.
	231	LT&C: Ôn tập về dấu câu (Dấu chấm, chấm hỏi, chấm than)	Tìm được dấu câu thích hợp để điền vào đoạn văn (BT1), chữa được các dấu câu dùng sai và lí giải được tại sao lại chữa như vậy (BT2), đặt câu và dùng dấu câu thích hợp (BT3).	Không.
	232	TLV: Trả bài văn tả cây cối	Biết rút kinh nghiệm về cách viết bài văn tả cây cối; nhận biết và sửa được lỗi trong bài; viết lại được một đoạn văn cho đúng hoặc hay hơn.	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tôi đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	30	<i>Từ 05/4 đến 09/4</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	233	TD: Thuần phục sư tử	- Đọc đúng các tên riêng nước ngoài; biết đọc diễn cảm bài văn.- Hiểu ý nghĩa: Kiên nhẫn, dịu dàng, thông minh là sức mạnh của người phụ nữ, giúp họ bảo vệ hạnh phúc gia đình (trả lời được các câu hỏi trong SGK).	Không.

	234	CT Nghe-viết: Cô gái của tương lai	- Nghe-viết đúng bài CT, viết đúng những từ ngữ dễ viết sai (VD: in-to-nét), tên riêng nước ngoài, tên tổ chức. - Biết viết hoa tên các huân chương, danh hiệu, giải thưởng, tổ chức (BT2, 3).	Không.
	235	LY&C: MRVT: Nam và nữ	- Biết một số phẩm chất quan trọng nhất của nam, của nữ (BT1, BT2). - Biết và hiểu được nghĩa một số câu thành ngữ, tục ngữ (BT3).	Không.
	236	KC: Kể chuyện đã nghe, đã đọc	Lập dàn ý, hiểu và kể được một câu chuyện đã nghe, đã đọc (giới thiệu được nhân vật, nêu được diễn biến câu chuyện hoặc các đặc điểm chính của nhân vật, nêu được cảm nghĩ của mình về nhân vật, kể rõ ràng, rành mạch) về một người phụ nữ anh hùng hoặc một phụ nữ có tài.	Không.
	237	TĐ: Tà áo dài Việt Nam	- Đọc đúng từ ngữ, câu văn, đoạn văn dài; biết đọc diễn cảm bài văn với giọng tự hào. - Hiểu nội dung, ý nghĩa: Chiếc áo dài Việt Nam thể hiện vẻ đẹp dịu dàng của người phụ nữ và truyền thống của dân tộc Việt Nam (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3).	Không.
	238	TLV: Ôn tập về tả con vật	- Hiểu cấu tạo, cách quan sát và một số chi tiết, hình ảnh tiêu biểu trong bài văn tả con vật (BT1). - Viết được đoạn văn ngắn tả con vật quen thuộc và yêu thích.	Không.
	239	LT&C: Ôn tập về dấu câu (Dấu phẩy)	- Nắm được tác dụng của dấu phẩy, nêu được ví dụ về tác dụng của dấu phẩy (BT1). - Điền đúng dấu phẩy theo yêu cầu của BT2.	Không.
	240	TLV: Tả con vật (Kiểm tra viết)	Viết được một bài văn tả con vật có bố cục rõ ràng, đủ ý, dùng từ, đặt câu đúng.	Không.
	<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>			
TUẦN:	31	<i>Từ 12/4 đến 16/4</i>		

LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	241	TD: Công việc đầu tiên	- Biết đọc diễn cảm bài văn phù hợp với nội dung và tính cách nhân vật.- Hiểu nội dung: Nguyện vọng và lòng nhiệt thành của một phụ nữ dũng cảm muốn làm việc lớn, đóng góp công sức cho Cách mạng (trả lời được các câu hỏi trong SGK).	Không.
	242	CT Nghe-viết: Tà áo dài Việt Nam	- Nghe-viết đúng bài CT. - Viết hoa đúng tên các danh hiệu, giải thưởng, huy chương, kỉ niệm chương (BT2, BT3 a hoặc b).	Không.
	243	LT&C: MRVT: Nam và nữ	- Biết được một số từ ngữ chỉ phẩm chất đáng quý của phụ nữ Việt nam. - Hiểu ý nghĩa 3 câu tục ngữ (BT2) và đặt được một câu với một trong ba câu tục ngữ ở BT2 (BT3).	HS khá, giỏi đặt câu được với mỗi tục ngữ ở BT2.
	244	KC: Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia	- Tìm và kể được một câu chuyện một cách rõ ràng về một việc làm tốt của bạn. - Biết nêu cảm nghĩ về nhân vật trong truyện.	Không.
	245	TD: Bầm ơi	- Biết đọc diễn cảm bài thơ; ngắt nhịp hợp lí theo thể thơ lục bát. - Hiểu nội dung, ý nghĩa: Tình cảm thấm thiết, sâu nặng của người chiến sĩ với người mẹ Việt Nam (trả lời được các câu hỏi trong SGK, thuộc lòng bài thơ).	Không.
	246	TLV: Ôn tập về tả cảnh	- Liệt kê được một số bài văn tả cảnh đã học trong học kì I; lập dàn ý văn tắt cho 1 trong các bài văn đó. - Biết phân tích trình tự miêu tả (theo thời gian) và chỉ ra được một số chi tiết thể hiện sự quan sát tinh tế của tác giả (BT2).	Không.
	247	LT&C: Ôn tập về dấu câu (Dấu phẩy)	Nắm được 3 tác dụng của dấu phẩy (BT1), biết phân tích và sửa những dấu phẩy dùng sai (BT2, 3).	Không.

	248	TLV: Ôn tập về tả cảnh	- Lập được dàn ý một bài văn miêu tả. - Trình bày miệng bài văn dựa trên dàn ý đã lập tương đối rõ ràng.	Không.
	<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>			
TUẦN:	32	<i>Từ 19/4 đến 26/4 (nghỉ giỗ Tổ Hùng Vương: 10/3 âm lịch)</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	249	TĐ: Út Vịnh	- Biết đọc diễn cảm được một đoạn hoặc toàn bộ bài văn.- Hiểu nội dung: Ca ngợi tấm gương giữ gìn an toàn giao thông đường sắt và hành động dũng cảm cứu em nhỏ của Út Vịnh (trả lời được các câu hỏi trong SGK).	Không.
	250	CT Nhớ-viết: Bầm ơi	- Nhớ-viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức các câu thơ lục bát. - Làm được BT2, 3.	Không.
	251	LT&C: Ôn tập về dấu câu (Dấu phẩy)	- Sử dụng đúng dấu chấm, dấu phẩy trong câu văn, đoạn văn (BT1). - Viết được đoạn văn khoảng 5 câu nói về hoạt động của HS trong giờ ra chơi và nêu được tác dụng của dấu phẩy (BT2).	Không.
	252	KC: Nhà vô địch	- Kể lại được từng đoạn câu chuyện bằng lời người kể và bước đầu kể lại được toàn bộ câu chuyện bằng lời nhân vật Tôm Chíp. - Biết trao đổi về nội dung, ý nghĩa câu chuyện.	Không.
	253	TĐ: Những cánh buồm	- Biết đọc diễn cảm bài thơ, ngắt giọng đúng nhịp thơ. - Hiểu nội dung, ý nghĩa: Cảm xúc tự hào của người cha, ước mơ về cuộc sống tốt đẹp của người con (trả lời được các câu hỏi trong SGK; thuộc 1, 2 khổ thơ trong bài). Học thuộc bài thơ.	Không.

	254	TLV: Trả bài văn tả con vật	- Biết rút kinh nghiệm về cách viết bài văn tả con vật (về bố cục, cách quan sát và chọn lọc chi tiết); nhận biết và sửa được lỗi trong bài. - Viết lại một đoạn văn cho đúng hoặc hay hơn.	Không.
	255	LT&C: Ôn tập về dấu câu (Dấu hai chấm)	- Hiểu tác dụng của dấu hai chấm (BT1). - Biết sử dụng đúng dấu hai chấm (BT2, 3).	Không.
	256	TLV: Tả cảnh (Kiểm tra viết)	Viết được một bài văn tả cảnh có bố cục rõ ràng, đủ ý, dùng từ, đặt câu đúng.	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	33	<i>Từ 27/4 đến 05/5 (nghỉ ngày 30/4 và nghỉ bù ngày 01/5)</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	257	TĐ: Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em	- Biết đọc bài văn rõ ràng, rành mạch và phù hợp với giọng đọc một văn bản luật.- Hiểu nội dung 4 điều của Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em (trả lời được các câu hỏi trong SGK).	Không.
	258	CT Nghe-viết: Trong lời mẹ hát	- Nghe-viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài thơ 6 tiếng. - Viết hoa đúng tên cơ quan, tổ chức trong đoạn văn Công ước về quyền trẻ em (BT2).	Không.
	259	LT&C: MRVT: Trẻ em	- Biết và hiểu thêm một số từ ngữ về trẻ em (BT1, Bt2). - Tìm được hình ảnh so sánh đẹp về trẻ em (BT3); hiểu nghĩa của các thành ngữ, tục ngữ nêu ở BT4.	Không.

	260	KC: Kể chuyện đã nghe, đã đọc	- Kể được một câu chuyện đã nghe, đã đọc nói về việc gia đình, nhà trường, xã hội chăm sóc, giáo dục trẻ em hoặc trẻ em với việc thực hiện bổn phận với gia đình, nhà trường và xã hội. - Hiểu nội dung và biết trao đổi về ý nghĩa câu chuyện.	Không.
	261	TD: Sang năm con lên bảy	- Biết đọc diễn cảm bài thơ, ngắt nhịp hợp lí theo thể thơ tự do. - Hiểu được điều người cha muốn nói với con: Khi lớn lên từ già tuổi thơ, con sẽ có một cuộc sống hạnh phúc thật sự do chính hai bàn tay con gây dựng lên (trả lời được các câu hỏi trong SGK; thuộc hai khổ thơ cuối bài).	HS khá, giỏi đọc thuộc và diễn cảm được bài thơ.
	262	TLV: Ôn tập về tả người	- Lập được dàn ý một bài văn tả người theo đề bài gợi ý trong SGK. - Trình bày miệng được đoạn văn một cách rõ ràng, rành mạch dựa trên dàn ý đã lập.	Không.
	263	LT&C: Ôn tập về dấu câu (Dấu ngoặc kép)	- Nêu được tác dụng của dấu ngoặc kép và làm được BT thực hành về dấu ngoặc kép. - Viết được đoạn văn khoảng 5 câu có dùng dấu ngoặc kép (BT3).	Không.
	264	TLV: Tả người (Kiểm tra viết)	Viết được bài văn tả người theo đề bài gợi ý trong SGK. Bài văn rõ nội dung miêu tả, đúng cấu tạo bài văn tả người đã học.	Không.
<i>Ghi chú: Mỗi tuần tôi đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>				
TUẦN:	34	<i>Từ 06/5 đến 12/5</i>		
LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	265	TD: Lớp học trên đường	- Biết đọc diễn cảm bài văn, đọc đúng các tên riêng nước ngoài.- Hiểu nội dung: Sự quan tâm tới trẻ em của cụ Vi-ta-li và sự hiếu học của Rê-mi (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3).	HS khá, giỏi phát biểu được những suy nghĩ về quyền học tập của trẻ em (câu hỏi 4).

	266	CT Nhớ-viết: Sang năm con lên bảy	- Nhớ-viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài thơ 5 tiếng. - Tìm đúng tên các cơ quan, tổ chức trong đoạn văn và viết hoa đúng các tên riêng đó (BT2); viết được một tên cơ quan, xí nghiệp, công ti,... ở địa phương (BT3).	Không.
	267	LT&C: MRVT: Quyền và bổn phận	- Hiểu nghĩa của tiếng quyền để thực hiện đúng BT1; tìm được những từ ngữ chỉ bổn phận trong BT2; hiểu nội dung Năm điều bác Hồ dạy thiếu nhi Việt Nam và làm đúng BT3. - Viết được một đoạn văn khoảng 5 câu theo yêu cầu của BT4.	Không.
	268	KC: Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia	- Kể được một câu chuyện về việc gia đình, nhà trường, xã hội chăm sóc, bảo vệ thiếu nhi hoặc kể được câu chuyện một lần em cùng các bạn tham gia công tác xã hội. - Biết trao đổi về nội dung, ý nghĩa câu chuyện.	Không.
	269	TĐ: Nếu trái đất thiếu trẻ con	- Đọc diễn cảm bài thơ, nhấn giọng được ở những chi tiết, hình ảnh thể hiện tâm hồn ngộ nghĩnh của trẻ thơ. - Hiểu ý nghĩa: Tình cảm yêu mến và trân trọng của người lớn đối với trẻ em (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3).	Không.
	270	TLV: Trả bài văn tả cảnh	Nhận biết và sửa được lỗi trong bài văn; viết lại được một đoạn văn cho đúng hoặc hay hơn.	Không.
	271	LT&C: Ôn tập về dấu câu (Dấu gạch ngang)	Lập được bảng tổng kết về tác dụng của dấu gạch ngang (BT1); tìm được các dấu gạch ngang và nêu được tác dụng của chúng (BT2).	Không.
	272	TLV: Trả bài văn tả người	Biết rút kinh nghiệm về cách viết bài văn tả người; nhận biết và sửa được lỗi trong bài; viết lại một đoạn văn cho đúng hoặc hay hơn.	Không.
	<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>			
TUẦN:	35	<i>Từ 13/5 đến 19/5</i>		

LỚP	TT bài	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
NĂM	273	Ôn tập cuối học kì II Tiết 1	- Đọc trôi chảy, lưu loát bài tập đọc đã học; tốc độ khoảng 120 tiếng/phút; đọc diễn cảm được đoạn thơ, đoạn văn đã học; thuộc 5-7 bài thơ, đoạn văn dễ nhớ; hiểu nội dung, ý nghĩa cơ bản của bài thơ, bài văn.- Biết lập bảng tổng kết về chủ ngữ, vị ngữ theo yêu cầu của BT2.	HS khá, giỏi đọc diễn cảm thể hiện đúng nội dung văn bản nghệ thuật, biết nhấn giọng những từ ngữ, hình ảnh mang tính nghệ thuật.
	274	Tiết 2	- Mức độ yêu cầu về kĩ năng đọc như ở Tiết 1. - Hoàn chỉnh được bảng tổng kết về trạng ngữ theo yêu cầu của BT2.	Không.
	275	Tiết 3	- Mức độ yêu cầu về kĩ năng đọc như ở Tiết 1. - Biết lập bảng thống kê và nhận xét về bảng thống kê theo yêu cầu của BT2, BT3.	Không.
	276	Tiết 4	Lập được biên bản cuộc họp (theo yêu cầu ôn tập) đúng thể thức, đầy đủ nội dung cần thiết.	Không.
	277	Tiết 5	- Mức độ yêu cầu về kĩ năng đọc như ở Tiết 1. - Đọc bài thơ Trẻ con ở Sơn Mỹ, tìm được những hình ảnh sống động trong bài thơ.	HS khá, giỏi cảm nhận được vẻ đẹp của một số hình ảnh trong bài thơ; miêu tả được một trong những hình ảnh vừa tìm được.
	278	Tiết 6	- Nghe-viết đúng CT đoạn thơ trong bài Trẻ con ở Sơn Mỹ, tốc độ viết khoảng 100 chữ/15 phút, trình bày đúng thể thơ tự do. - Viết đoạn văn khoảng 5 câu (dựa vào nội dung và những hình ảnh gợi ra từ bài thơ Trẻ con ở Sơn Mỹ).	Không.
	279	Tiết 7 (Kiểm tra)	- Kiểm tra (Đọc) theo mức độ cần đạt về kiến thức, kĩ năng HKII (nêu ở Tiết 1, Ôn tập).	Không.

	280	Tiết 8 (Kiểm tra)	Kiểm tra (Viết) theo mức độ cần đạt về kiến thức, kĩ năng HKII: + Nghe-viết đúng bài CT (tốc độ viết khoảng 100 chữ/15 phút), không mắc quá 5 lỗi trong bài; trình bày đúng hình thức bài thơ (văn xuôi). + Viết được bài văn tả người theo nội dung, yêu cầu của đề bài.	Không.
	<i>Ghi chú: Mỗi tuần tối đa có 8 bài, được đánh số thứ tự bài liên tục. Mỗi bài bao gồm các phân môn tập đọc, tập viết, chính tả,...kể cả kiểm tra.</i>			

HẾT